

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP

NGUYỄN MAI ANH*

75 năm đã qua, kể từ ngày đầu tiên người dân Việt Nam được hưởng quyền cao nhất của công dân một nước tự do: tự quyết lập ra bộ máy nhà nước, bầu ra những người đại diện cho mình, lãnh đạo, quản lý xã hội, bảo đảm lợi ích thiêng liêng của dân tộc, lợi ích chính đáng của Nhân dân. Những giá trị trường tồn trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân, về cơ quan dân cử, đại biểu của Nhân dân và thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo 3 cuộc bầu cử Quốc hội (khóa I, II, III), bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp là di sản quý giá Bác để lại cho Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta.

Từ khóa: Quốc hội; Hội đồng nhân dân; Tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng Nhà nước pháp quyền.

It has been 75 years since the first time Vietnamese people enjoyed the highest right of a citizen in a free country: the right to make decision on establishment of a state apparatus, to elect representatives to lead, govern society and ensure the sacred interests of the nation and legitimate interests of the people. The enduring values of Ho Chi Minh's thought on building a State of the people, by the people, for the people; on elected bodies and people's representatives; and his leadership and direction of three elections of deputies to the National Assembly (the 1st, 2nd and 3rd Tenure) and the People's Councils at all levels are precious legacy left for the Communist Party of Vietnam, the State, and the people.

Keywords: National Assembly; People's Council; Ho Chi Minh's thought; building a rule-of-law state.

NGÀY NHẬN: 12/3/2021

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 19/4/2021

NGÀY DUYỆT: 17/5/2021

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò lãnh đạo của Đảng đối với cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước nói chung, trong đó có việc lãnh đạo thành lập cơ quan đại diện quyền lực của Nhân dân được thể hiện rõ nét ở hai nội dung lớn: về Đảng cầm quyền và xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân.

Trước hết, Người chỉ rõ: “Đảng có vững, cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”¹; sự lãnh đạo của Đảng có tính chất quyết định đến thành công của cách mạng. Đối với Nhân dân, Người khẳng định: Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành,

* Thành ủy Hà Nội

“Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời cũng là đội tiên phong của dân tộc”. Trong tư tưởng của Người, quyền lợi của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và dân tộc là một. Với mục đích cao cả “Ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng không có lợi ích gì khác”²; “Đảng ở trong quần chúng ra để phụng sự quần chúng”³; sau khi Đảng lãnh đạo Nhân dân giành được chính quyền, trở thành Đảng cầm quyền, Đảng có nhiệm vụ “thành lập một chính phủ nhân dân của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa... Chính phủ ấy do quốc dân đại hội cử ra”⁴ nhằm bảo đảm “Tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam, không phân biệt nòi giống, gái trai, giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo”⁵; “Toàn bộ quyền lực trong Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thuộc về nhân dân lao động”⁶.

Vì vậy, ngay sau khi Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, Người chỉ đạo tổ chức bầu cử Quốc hội. Và, Người là Trưởng ban dự thảo *Hiến pháp* đầu tiên của nước ta. Việc thành lập Chính phủ vì lợi ích của Nhân dân đã được Bác dự liệu và nghiên cứu từ những năm tháng tìm đường cứu nước, thể hiện từ Bản yêu sách của Nhân dân An Nam gửi Hội nghị Vécxây năm 1919, Cương lĩnh đầu tiên của Đảng năm 1930 đến giai đoạn lãnh đạo cách mạng trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên do Bác trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, diễn ra vào ngày 06/01/1946 đã khẳng định vững chắc tính cách mạng triệt để của Đảng và thực sự đem lại cho Nhân dân vị trí vốn có của mình: làm chủ mọi quyền bính trong nước. Cuộc bầu cử diễn ra trong điều kiện chính quyền cách mạng non trẻ, ngàn cân treo sợi tóc, đất nước bị thù trong, giặc ngoài, muôn vàn khó khăn nhưng đã thành công tốt đẹp, là đợt sinh hoạt chính trị, tập hợp, biểu dương lực lượng toàn dân, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, là lời tuyên bố mạnh mẽ về chủ quyền của một

dân tộc anh hùng, thống nhất, một quốc gia độc lập, tự do, do Nhân dân làm chủ.

Cùng với việc xây dựng chính quyền Trung ương, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đạo triển khai sớm xây dựng chính quyền cơ sở thông qua bầu cử. Trong bài viết: “Cách tổ chức các Ủy ban nhân dân” đăng trên báo Cứu quốc ngày 11/9/1945, Người chỉ ra rằng “Các Ủy ban nhân dân làng, phủ là hình thức chính phủ địa phương, phải chọn trong đó những người có công tâm, trung thành, sốt sắng với quyền lợi của dân chúng, có năng lực làm việc, được đông đảo nhân dân tín nhiệm. Nhất thiết không thể nhờ tiền tài hay một thế lực gì khác mà chui lọt vào đó được”. Điểm cốt lõi và mục tiêu căn bản nhất trong việc tổ chức cơ quan nhà nước, Quốc hội, Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp thông qua bầu cử là bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân, mà giai cấp công nhân và đội tiên phong là Đảng Cộng sản, là lực lượng tiến bộ, lãnh đạo cách mạng để bảo đảm quyền lực vốn có ấy. Có nghĩa là, chùng nào, giai cấp công nhân và chính đảng của mình còn nguyên tính cách mạng triệt để, đại diện xứng đáng cho Nhân dân, chùng đó, còn giữ vai trò lãnh đạo toàn xã hội. Bác thường xuyên cảnh báo nguy cơ quan liêu, xa dân, tha hóa của Đảng cầm quyền và chỉ rõ “Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi. Vì vậy, cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”⁷.

Vận dụng tư tưởng của Người trong lãnh đạo, chỉ đạo cuộc bầu cử Quốc hội khóa XV, bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng tiếp tục được khẳng định giữ vai trò quyết định thành công của cuộc bầu cử; thể hiện toàn diện trên các lĩnh vực: chủ trương, đường lối; công tác nhân sự; công tác kiểm tra, giám sát và vai trò

nêu gương của tổ chức đảng, đảng viên. Nhà nước ta tiếp tục quán triệt tư tưởng “dân là gốc”, tổ chức bầu cử là phương thức thực hiện quyền dân chủ trực tiếp, thể hiện rõ nét nhất bản chất Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Mục tiêu cao nhất của bầu cử để bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân. Bởi vậy, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và các nhiệm vụ, giải pháp được xây dựng và thực hiện nhằm mở rộng dân chủ, tập hợp sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, đi vào thực chất, không phô trương, hình thức. Những chỉ tiêu về bảo đảm tỷ lệ người dân đi bầu cử, bầu đủ số lượng đại biểu, bầu đúng cơ cấu, phương án nhân sự... rất quan trọng, quyết định thành công của cuộc bầu cử, với điều kiện chúng thể hiện đúng tình hình thực tiễn, thể hiện được tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Ngược lại, nếu hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo, thực hiện chỉ tiêu bằng mọi giá, coi chỉ tiêu là mục tiêu thì không những không bảo đảm được mục tiêu của cuộc bầu cử, mà còn làm suy giảm lòng tin của Nhân dân, suy yếu sức mạnh của Đảng.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh trong lãnh đạo thực hiện công tác nhân sự ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Quan điểm về cán bộ và công tác cán bộ là nội dung lớn trong hệ thống tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong đó có nhiều nội dung về đại biểu HĐND, đại biểu Quốc hội. Người chỉ ra rằng: “Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời, đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt ra chính sách đúng. Vì vậy, cán bộ là cái gốc của mọi công việc”⁸. Mà đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND là cán bộ gần dân nhất.

Về tiêu chuẩn cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm cán bộ tài đức phải song toàn, trong đó lấy đức làm gốc. Người nói: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có

gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”⁹; có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức mà không có tài, làm việc gì cũng khó. Ngay ở trang đầu của tác phẩm “Đường Kách mệnh”, Người đã chỉ rõ yêu cầu về những phẩm chất cốt yếu cần có là cần kiệm, hy sinh, cả quyết sửa lỗi mình, không hiểu danh, không kiêu ngạo, vị công, vong tư, quyết đoán, dũng cảm...¹⁰.

Theo đó, đối với đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp, ngoài những tiêu chuẩn chung của cán bộ: có đức, có tài. Người nêu: “Những người trúng cử sẽ phải ra sức giữ vững nền độc lập cho Tổ quốc, ra sức mưu cầu hạnh phúc cho đồng bào, phải luôn luôn ghi nhớ và thực hành câu: Vì lợi nước, quên lợi nhà; vì lợi chung, quên lợi riêng”¹¹; “Tất cả đại biểu Quốc hội hứa với đồng bào là được cử vào Quốc hội để làm đại biểu Quốc hội không phải để làm quan, không phải là để ngồi trên ăn trốc mà là người đầy tớ tuyệt đối trung thành của đồng bào”¹²; “Quốc hội phải có những đại biểu thật xứng đáng, những đại biểu một lòng một dạ phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân và phục vụ chủ nghĩa xã hội”¹³. Trong điều kiện xây dựng chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm đại biểu Quốc hội phải là người “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, phục vụ chủ nghĩa xã hội...”¹⁴.

Về vị trí, vai trò của đại biểu, Người cho rằng: “các đại biểu trong Quốc hội này không phải đại diện cho một đảng phái nào mà là đại biểu cho toàn thể quốc dân Việt Nam...”¹⁵. Điều 25, Hiến pháp năm 1946 quy định “Nghị viện không phải chỉ thay mặt cho địa phương mình mà còn thay mặt cho toàn thể nhân dân”. Như vậy, khi tham gia đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, vai trò là người đại diện của Nhân dân, đại diện

cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân được quan tâm hàng đầu; các vai trò khác không thể được sử dụng để làm mờ đi, làm yếu đi vai trò đại diện quyền lực của Nhân dân, do Nhân dân ủy thác.

Tháng 11/1946, trên báo Cứu Quốc số 411, Chủ tịch Hồ Chí Minh đăng bài “Tìm người tài đức”. Bài viết cực kỳ ngắn gọn, súc tích, đã tuyên bố rõ ràng chủ trương thu hút và trọng dụng nhân tài vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Quan trọng hơn, ở cương vị người đứng đầu Chính phủ, Bác đã chỉ rõ, việc “trọng dụng những kẻ hiền năng” trước hết là trách nhiệm của hệ thống chính quyền cách mạng các cấp. Sau này, Người còn tiếp tục đúc kết, phát triển tư tưởng trọng dụng nhân tài và đặt công việc này trong công tác tổ chức và cán bộ nói chung của Đảng. Người căn dặn: “Nhân tài nước ta dù chưa có nhiều lắm, nhưng nếu chúng ta khéo lựa chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài ngày càng phát triển, càng thêm nhiều”¹⁶.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng trong việc cầu hiền. Người chủ trương trọng dụng nhân tài không phân biệt xuất thân, vị trí, miễn là không có nợ máu với nhân dân và một lòng vì nước. Nhiều nhân sỹ, trí thức đã sớm đứng dưới ngọn cờ đại nghĩa của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh sau Cách mạng Tháng Tám - 1945 như: Huỳnh Thúc Kháng, Bùi Bằng Đoàn, Nguyễn Văn Tố, Phan Kế Toại, Phạm Khắc Hòe, Vũ Đình Hòe, Phan Anh, Vũ Văn Hiến, Nghiêm Xuân Yêm, Hoàng Minh Giám, Tôn Thất Tùng, Hồ Đắc Di, Nguyễn Văn Huyền, Hoàng Xuân Hãn, Nguyễn Mạnh Hà, Trịnh Văn Bình, Vũ Trọng Khánh... Người nói: “Ở trong Đảng thì không biết cất nhắc những người tốt, sợ người ta hơn mình. Ở ngoài Đảng thì khinh người, cho ai cũng không cách mạng, không khôn khéo bằng mình. Vì thế mà không biết liên lạc hợp tác với những người có đạo đức tài năng ở ngoài Đảng. Vì thế mà người ta uất ức và mình thành ra cô độc”¹⁷.

Nghệ thuật dùng người của Chủ tịch Hồ Chí Minh là “dụng nhân như dụng mộc”. Sử dụng cán bộ sao cho đúng người, đúng việc, tạo môi trường, điều kiện để nhân tài làm việc, cống hiến và phát triển tài năng. Người nói: “Người nào có năng lực làm việc gì thì đặt vào việc ấy. Nếu dụng không đúng, người giỏi nghề thợ mộc thì giao cho việc thợ rèn, người giỏi nghề thợ rèn thì giao cho việc thợ mộc, như thế thì hai người đều thất bại cả hai”¹⁸; “Khi cất nhắc một cán bộ, cần phải xem xét rõ ràng người đó có gần gũi quần chúng, có được quần chúng tin cậy và mến phục không. Lại phải xem người ấy xứng với việc gì. Nếu người có tài mà dùng không đúng tài của họ, cũng không được việc”¹⁹. Người nhấn mạnh vai trò, trách nhiệm của người lãnh đạo trong sử dụng nhân tài: “Lãnh đạo khéo, tài nhỏ có thể hóa ra tài to. Lãnh đạo không khéo, tài to cũng hóa ra tài nhỏ... Mình có quyền dùng người, thì phải dùng những người có tài năng, làm được việc”²⁰; “Cất nhắc cán bộ, phải vì công tác, tài năng, vì cổ động cho đồng chí khác thêm hăng hái. Như thế công việc nhất định chạy. Nếu vì lòng yêu ghét, vì thân thích, vì nể nang, nhất định không ai phục, mà gây nên mối loíi thối trong Đảng. Như thế là có tội với Đảng, có tội với đồng bào”²¹.

Cũng như các cuộc bầu cử khác, trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức bầu cử Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, công tác chuẩn bị nhân sự đóng vai trò rất quan trọng. Vận dụng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước hết, phải căn cứ vào yêu cầu thực tiễn, để xác định chính xác tiêu chuẩn, điều kiện của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND trong giai đoạn mới. Thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc, yêu cầu đối với đại biểu khác so với thời kỳ đẩy mạnh, hoàn thành công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Yếu tố “Đức” và “Tài” trong mỗi cá nhân không mâu thuẫn,

không đặt ra yêu cầu lựa chọn một trong hai yếu tố mà có mối quan hệ gắn bó hữu cơ, yếu tố này củng cố, thúc đẩy, nâng tầm giá trị của yếu tố kia. Ngoài những tiêu chuẩn chung; đại biểu đại diện vùng nông thôn có yêu cầu khác với đại biểu đại diện khu vực đô thị, ở mỗi ngành, lĩnh vực cũng có những đặc thù riêng. Vì vậy, trong hiệp thương về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, đề cử, ứng cử, cần đưa ra những tiêu chí cụ thể, phù hợp với địa bàn, lĩnh vực bầu cử, tổ chức thảo luận dân chủ, tạo thống nhất trong nhận thức. Đây là một kênh thông tin quan trọng để định hướng cử tri lựa chọn đúng người xứng đáng đại diện cho nguyện vọng, quyền lợi của họ, trên nguyên tắc, người này trước hết phải có hiểu biết sâu, tâm huyết với nguyện vọng và quyền lợi đó.

Cuộc bầu cử mở rộng với quy định “Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đủ hai mươi một tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, HĐND các cấp”²²; tất nhiên, phải bảo đảm các tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND theo quy định của pháp luật và phải trải qua quy trình hiệp thương chặt chẽ. Nhưng, so với quy trình công tác cán bộ qua nhiều bước, nhiều khâu trong các cơ quan Nhà nước, đây là cơ chế thông thoáng để Đảng, Nhà nước ta huy động được trí tuệ toàn dân tộc, tìm người tài, đức, trách nhiệm, uy tín trong toàn dân để tham gia bộ máy nhà nước, mở rộng dân chủ, tăng tính phản biện xã hội, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy, phục vụ tốt hơn cho lợi ích của Nhân dân. Vì vậy, việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động với thái độ thành thực, cầu thị của Nhà nước nhằm thu hút sự quan tâm, ủng hộ của toàn dân, kêu gọi, khuyến khích người tài tự ứng cử là rất cần thiết. Số lượng, chất lượng người tự ứng cử tại các địa bàn, đơn vị phần nào đã thể hiện thành công bước đầu của cuộc bầu cử.

3. Chủ tịch Hồ Chí Minh thực hiện phương châm “đi bất biến, ứng vạn biến” trong lãnh đạo, chỉ đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân

Qua các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu HĐND mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo, chỉ đạo năm 1946, 1960, và năm 1964 đã thể hiện rõ nét phương pháp “đi bất biến ứng vạn biến” vô cùng linh hoạt, phù hợp từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể; tư tưởng xuyên suốt là “độc lập dân tộc, hạnh phúc nhân dân”. Cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên năm 1946 đã để lại những bài học quý báu về nghệ thuật lãnh đạo, bản lĩnh và trí tuệ Hồ Chí Minh trong những hoàn cảnh tưởng chừng không thể vượt qua được. Mặc dù là người hiểu biết sâu sắc về pháp luật và yêu cầu phải tổ chức cuộc bầu cử công khai, minh bạch, không đặc quyền, đặc lợi; đã khước từ kiến nghị mà 118 chủ tịch các ủy ban nhân dân và đại biểu làng xã: “Yêu cầu Cụ Hồ Chí Minh được miễn phải ứng cử trong cuộc tổng tuyển cử sắp tới vì Cụ đã được toàn dân suy tôn làm Chủ tịch vĩnh viễn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa”²³ (Người trả lời: “Tôi là một công dân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nên tôi không vượt khỏi thể lệ của Tổng tuyển cử đã định”²⁴); Người đã chấp nhận dành 70 ghế cho đại biểu Việt Nam Quốc dân Đảng và Việt Nam Cách mạng Đảng không qua bầu cử. Trước sự chống đối của Việt Quốc, Việt Cách, để có thời gian đàm phán, tạo thuận lợi cho bầu cử; đồng thời, có thêm thời gian cho công tác chuẩn bị, tạo điều kiện cho việc chuẩn bị chu đáo, nhất là khi có những nhân sĩ muốn ra ứng cử nhưng không đủ thời gian để nộp đơn và vận động tranh cử, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 76/SL ngày 18/12/1945 về việc ấn định lại ngày Tổng tuyển cử và hạn nộp đơn ứng cử. Trong đó nêu rõ: “Cuộc Tổng tuyển cử trong toàn cõi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa để bầu đại biểu dự vào Quốc dân Đại hội, trước định mở

vào ngày 23/12/1945, nay hoãn đến ngày chủ nhật, 06/01/1946”.

Cuộc tổng tuyển cử đã được chuẩn bị rất khẩn trương, chu đáo trong khắp cả nước. Mặc dù điều kiện khó khăn nhưng cách thức tổ chức rất khoa học, nhất là xây dựng căn cứ pháp lý chặt chẽ, đầy đủ; thành lập các ban bầu cử tới tận làng xã do UBND các cấp trực tiếp đảm nhận. Việc ứng cử, đề cử được thực hiện dân chủ, thảo luận sôi nổi; danh sách cử tri và ứng cử viên được được công bố công khai. Nhân dân nô nức tham gia bầu cử, với tinh thần “Nhân dân dùng lá phiếu mà chống với quân địch. Một lá phiếu cũng có sức lực như một viên đạn”.

Ngày nay, đất nước phát triển vượt bậc, Đảng khẳng định vững chắc vai trò Đảng cầm quyền cùng với những thành tựu trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Nhân dân ta tham gia ứng cử, đề cử và bầu cử công khai, công bằng, thuận lợi. Vận dụng phương pháp cách mạng “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, việc đổi mới cách thức lãnh đạo, chỉ đạo cuộc bầu cử, phù hợp với điều kiện toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp 4.0, bảo đảm công khai, minh bạch, nhất là trong việc tổ chức vận động tranh cử theo quy định của pháp luật, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời đến người dân thông qua nhiều hình thức, trong đó có việc ứng viên tổ chức diễn thuyết công khai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy sức mạnh truyền thông đa phương tiện; đồng thời, bảo đảm an ninh tư tưởng, an ninh chính trị, kiên quyết không để những đối tượng cơ hội chính trị lọt vào danh sách ứng cử hoặc lợi dụng để gây rối, vu khống, xuyên tạc, phá hoại cuộc bầu cử, ảnh hưởng đến lợi ích của quốc gia, dân tộc, lợi ích của Nhân dân.

Quyền bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu HĐND các cấp là thành tựu quá trình đấu tranh cách mạng lâu dài, đầy gian khổ, hy sinh của dân tộc. Cuộc bầu cử là sự kiện chính trị trọng đại, là ngày hội của toàn

dân. Đảng, Nhà nước ta tiếp tục vận dụng nhuần nhuyễn tư tưởng Hồ Chí Minh trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức bầu cử, là một trong những nhân tố tạo nên thành công của cuộc bầu cử trong giai đoạn hiện nay, nhằm xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phục vụ lợi ích Nhân dân và toàn dân tộc Việt Nam □

Chú thích:

- 1, 10. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 2*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 289, 280.
- 2, 7, 8, 9, 18, 20. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 5*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 290, 326, 309, 292, 633, 320.
3. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 6*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 373.
4. *Chương trình Việt Minh*. <http://tulieu-vankiendangcongsan.vn>
5. Điều 1 *Hiến pháp* năm 1946.
6. Điều 4 *Hiến pháp* năm 1959.
- 11, 15, 16. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 4*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 166, 217, 114.
- 12, 13, 14. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 2*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 629, 565, 567.
- 17, 19, 21. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 5*. H. NXB Chính trị quốc gia, tr. 296, 314, 321.
22. *Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015*.
23. *Chủ tịch nước cũng không có đặc quyền*. <http://baotanghochiminh>, ngày 07/4/2020.
24. *Bổ sung 70 đại biểu vào Quốc hội khóa I - Một quyết định “khác thường”*. <http://quochoi.vn>, ngày 04/01/2020.

Tài liệu tham khảo:

1. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. *Giáo trình cao cấp lý luận chính trị tư tưởng Hồ Chí Minh*. H. NXB Lý luận chính trị, 2018.
2. Nguyễn Thị Kim Ngân. *Tiếp tục đổi mới hoạt động của Quốc hội, khẩn trương triển khai thực hiện có hiệu quả các luật, nghị quyết quan trọng đã thông qua; hoàn thành trọng trách là người đại biểu nhân dân của Đại biểu Quốc hội*. Tạp chí Cộng sản (số 945 tháng 7/2020).
3. Ngô Thị Xuân Quỳnh. *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của Đại biểu Quốc hội trong điều kiện hiện nay*. Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh, số 5/2020.